

Bản án số: **07/2020/HS-ST**
Ngày 21-01-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thành;
2. Ông Trần Quang Mẫn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/HSST ngày 02 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Thành P, sinh năm 1989 tại Vĩnh Long; Số CMND: 331576055 do Công an tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 01/8/2018; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Mỹ Điền, xã Mỹ Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; Bị cáo khai hiện không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: nhân viên phục vụ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Thành Năm và bà Nguyễn Thị Hồng; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 18/9/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngô Thành P là nhân viên phục vụ của nhà

hàng Blue Star, số 150 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1. P đã từng sử dụng ma túy và thường mua ma túy của 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) để sử dụng cho bản thân. Ngày 17/9/2019, P sử dụng số điện thoại 0936359184 gọi vào số điện thoại 0367878879 để mua ma túy sử dụng thì người thanh niên (không rõ lai lịch) đến giao cho P 02 gói nylon tại trước số 150 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 với giá 2.000.000 đồng. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 18/9/2019, P đang đứng trước cửa phòng Vip11 của nhà hàng Blue Star thì các ông Nguyễn Hữu Q, Đỗ Hồng L là Công an Quận 1 tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bên trong tay áo sơ mi bên trái của P có 02 gói nylon (P khai là ma túy) nên các ông Q, L giao P cho Công an phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Công an Quận 1 để xử lý (Bút lục 27, 28).

Theo Kết luận giám định số 1783/KLGD-H ngày 25/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Ngô Thành P và hình dấu Công an phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2112 gam, loại Ketamine (Bút lục 20).

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Ngô Thành P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của P phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập (Bút lục 59-73).

Vật chứng vụ án: 01 gói niêm phong, bên trong có 1,2112 gram ma túy ở thể rắn, loại Ketamine với các chữ ký Huỳnh Thanh Thảo và Mai Thị Lệ Quyên, ghi vụ số 1738/2019.

Thu giữ của Ngô Thành P: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 1.500.000 đồng tiền Ngân hàng Việt Nam, hiện Công an Quận 1 đang tạm giữ số vật chứng trên (Bút lục 22 đến 25).

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSQ1 ngày 20 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Thành P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Thành P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng

(năm triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước. Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo Ngô Thành P tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định số 1783/KLGĐ – H ngày 25/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã đủ cơ sở kết luận: Ngô Thành P là đối tượng nghiện ma túy và đã có hành vi cất giữ 1,2112g (một phẩy hai một hai gam), ma túy ở thể rắn, loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Ngô Thành P đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vì nghiện ma túy nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua ma túy về để sử dụng. Đây là hành vi trái pháp luật làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, tiếp tay cho những phần tử xấu duy trì tệ nạn ma túy đi ngược lại lợi ích chung của toàn xã hội nên cần xử phạt nghiêm để có tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo Ngô Thành P số tiền 5.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

[6] Kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ lai lịch và hành vi của đối tượng đã cung cấp ma túy cho bị cáo sử dụng, khi nào có đủ cơ sở tiếp tục xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung, tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã sử dụng điện thoại này để liên lạc mua ma túy nên tịch thu vật chứng trên sung công quỹ nhà nước. Đối với số tiền 1.500.000 đồng, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo tuy nhiên tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong ghi số vụ 1738/2019 tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Thành P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm g Khoản 1, Khoản 5 Điều 249, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Ngô Thành P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 21/01/2020.

Phạt bị cáo Ngô Thành P số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imel: 356259105922134/01 và số Imel: 356260105922132/01. Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy đã niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1738/2019 (Phiếu nhập kho vật chứng số 317/19- PNK ngày 17/10/2019 và Phiếu nhập kho vật chứng số 347/19/PNK ngày 20/11/2019 của Công an Quận 1)

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Nhật Minh